

**BẢO HIỂM DU LỊCH TOÀN CẦU**

(áp dụng từ 08/03/2024 đến 07/03/2025)

<b>BẢNG QUYỀN LỢI</b>	<b>SỐ TIỀN BẢO HIỂM (VND)</b>
<b>1. Tai nạn Cá nhân trong Chuyến đi</b>	
- Tử vong	10.500.000.000
- Mất toàn bộ và vĩnh viễn thị lực của cả hai mắt	10.500.000.000
- Mất hai chi	10.500.000.000
- Mất toàn bộ và vĩnh viễn khả năng nói và thính giác	10.500.000.000
- Mất hoàn toàn khả năng nói	5.250.000.000
- Mất hoàn toàn khả năng thính giác	5.250.000.000
- Mất hoàn toàn và vĩnh viễn thị giác của một mắt	5.250.000.000
- Mất một chi	5.250.000.000
- Mất một chi và mất hoàn toàn và vĩnh viễn thị giác một mắt	10.500.000.000
- Đối tượng bảo hiểm trên 65 tuổi	25% các số tiền nêu trên
- Vợ/ chồng của Chủ Thẻ OCB	100% các số tiền nêu trên
- Mỗi con phụ thuộc của Chủ Thẻ OCB	5% các số tiền nêu trên
<b>2. Dịch vụ hỗ trợ y tế toàn cầu</b>	
- Hỗ trợ tư vấn y khoa qua điện thoại - Thu xếp cuộc hẹn với bác sĩ - Các dịch vụ trợ giúp về đi lại - Dịch vụ hỗ trợ đi lại khẩn cấp	Bao gồm
<b>3. Bảo hiểm sự cố trong Chuyến đi</b>	
- Hành lý đến chậm	5.250.000
- Mất hành lý - Thanh toán cho tổn thất hành lý và tư trang 10.500.000 VND/mỗi đồ vật, 21.000.000 VND/máy tính xách tay. MTN tối đa 21.000.000 VND/thẻ/chuyến	21.000.000
- Trì hoãn chuyến bay - Thanh toán 2.100.000 VND cho mỗi 06 tiếng trì hoãn liên tục ở nước ngoài, tối đa 21.000.000 VND/thẻ/chuyến.	21.000.000

**(\*): Quy tắc bảo hiểm du lịch toàn cầu áp dụng kèm theo.**

## QUY TẮC BẢO HIỂM DU LỊCH TOÀN CẦU

### Điều 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. **“Bảo Việt”**: là Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và các đơn vị thành viên trực thuộc, là bên cung cấp loại hình bảo hiểm này.
2. **“OCB”**: Là Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông, bao gồm: Hội sở, Chi nhánh, Phòng giao dịch và các Trung tâm trực thuộc, là ngân hàng phát hành Thẻ.
3. **“Tai nạn”** là một sự cố bất ngờ không lường trước, gây ra bởi một lực từ bên ngoài, mạnh và có thể nhìn thấy được diễn ra trong thời hạn bảo hiểm dẫn đến thương tật thân thể cho Người được bảo hiểm và xảy ra ngoài sự kiểm soát của Người được bảo hiểm. và bao gồm rủi ro bị phơi nhiễm với các yếu tố nguy hiểm phát sinh từ một tai nạn trên Phương tiện Vận tải Công cộng và Người được bảo hiểm đang đi trên phương tiện đó.
4. **“Quyền lợi Khu vực Sân bay và trên máy bay”** là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể khi đang có mặt tại các khu vực sân bay dành cho hành khách và trên máy bay, tuy nhiên, chỉ áp dụng khi Người được bảo hiểm đang có mặt tại các khu vực sân bay đó ngay trước khi lên máy bay, hoặc ngay sau khi xuống máy bay từ một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi.
5. **“Quyền lợi Di chuyển đến Sân bay”** là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể khi đang đi với tư cách là một hàng khách lúc ở bên trong, đang trèo lên hoặc trèo xuống, hoặc khi bị va đập bởi, một Phương tiện Vận tải Công cộng đường bộ hay một máy bay trực thăng hoạt động theo lịch trình vận hành dưới dạng Phương tiện Vận tải Công cộng, nhưng chỉ áp dụng khi:
  - a. Đang đi thẳng đến sân bay cho mục đích lên một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi; hoặc
  - b. Đang rời thẳng khỏi sân bay sau khi xuống máy bay từ một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi.
6. **“Thương tật Thân thể”** là thương tật thân thể:
  - a. Do một vụ Tai nạn gây ra; và
  - b. xảy ra riêng biệt và hoàn toàn độc lập với bất cứ nguyên nhân nào khác, ngoại trừ ốm đau phát sinh trực tiếp từ, hoặc quá trình điều trị y tế hoặc phẫu thuật được cho là cần thiết cho thương tật đó; và
  - c. gây ra Tồn thất trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra Tai nạn.
7. **“Quyền lợi Vận tải Công cộng”** là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể do một Tai nạn xảy ra khi đang đi chỉ

với tư cách là một hành khách lúc ở bên trong, đang trèo lên hoặc trèo xuống, hoặc khi bị va đập bởi, một Phương tiện Vận tải Công cộng trong một Chuyến đi.

8. **“Phương tiện Vận tải Công cộng”** là phương tiện đường không, đường bộ hoặc đường biển (ngoại trừ phương tiện đi thuê) được phép chở khách thuê, ngoại trừ xe taxi.
9. **“Người được bảo hiểm”** là:
  - a. Tất cả các Chủ Thẻ có 100% Chi phí Vận chuyển được tính vào Thẻ; và
  - b. Vợ hoặc chồng và con phụ thuộc dưới 23 tuổi của Người được bảo hiểm cũng là Người được bảo hiểm nếu 100% Chi phí Vận chuyển của họ được tính vào tài khoản Thẻ.
10. **“Tổn thất”** là bất cứ một hoặc nhiều tổn thất trong các tổn thất dưới đây xảy ra đối với Người được bảo hiểm:
  - a. Chết;
  - b. Mất một bàn tay và/hoặc một bàn chân;
  - c. Mất cả hai bàn tay và/hoặc cả hai bàn chân;
  - d. Mù (một hoặc hai mắt); và/hoặc
  - e. Mất khả năng nói và/hoặc nghe.

**Thuật ngữ Tổn thất** đối với bàn tay hoặc bàn chân là mất vĩnh viễn do bị đứt lìa trên cổ tay hoặc mắt cá chân và đối với mắt là mất khả năng nhìn hoàn toàn và vĩnh viễn không thể chữa trị được. Tổn thất đối với giọng nói là mất khả năng nói hoàn toàn và vĩnh viễn không thể chữa trị được; và đối với khả năng nghe là mất khả năng nghe hoàn toàn và vĩnh viễn không thể chữa trị được ở cả hai tai.

11. **“Hành lý”** nghĩa là hành lý cá nhân, tư trang thường được mang theo chuyến đi và thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm.
12. **“Chuyến bay theo lịch trình”** có nghĩa là chuyến bay trên một máy bay do một hãng hàng không vận hành, với điều kiện là:
  - a. Hãng hàng không đó có giấy chứng nhận, giấy phép hoặc giấy tờ tương tự để hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng không theo lịch trình do cơ quan có thẩm quyền tại nước đăng ký máy bay đó cấp, và, tuân thủ theo quy định của cơ quan thẩm quyền đó, duy trì và ban hành lịch trình và biểu phí cho dịch vụ vận chuyển hành khách giữa các sân bay có tên được liệt kê trong danh sách tại các thời điểm cụ thể hoặc thường xuyên; và
  - b. Chuyến bay đó diễn ra theo định kỳ và liên tục trên các tuyến đường và tại các thời điểm được công bố tại Cẩm nang Vận chuyển Hàng không Quốc tế ABC (ABC World Airways Guide) hoặc ấn phẩm tương tự được sửa đổi tùy từng thời điểm. Thời gian khởi hành, điểm đến và điểm trung chuyển sẽ được ghi rõ trên vé Chuyến bay theo lịch trình của Người được bảo hiểm

13. **"Số tiền bảo hiểm"** là các số tiền quy định tại Bảng quyền lợi.
14. **"Vợ/Chồng"** có nghĩa là vợ hoặc chồng hợp pháp của Người được bảo hiểm.
15. **"Khủng bố"** là các hoạt động chống lại con người, các tổ chức hoặc tài sản thuộc bất cứ hình thức nào và liên quan đến những hành động sau hoặc việc chuẩn bị cho những hành động sau:
  - a. Sử dụng, hoặc đe dọa sử dụng bạo lực hoặc vũ lực; hoặc
  - b. Vi phạm, hoặc đe dọa thực hiện một hành động nguy hiểm; hoặc
  - c. Vi phạm, hoặc đe dọa thực hiện một hành động gây cản trở hoặc phá vỡ một phương tiện liên lạc, thông tin điện tử, hoặc hệ thống cơ khí; và nhằm đạt được một hoặc cả hai mục đích sau:
    - Đe dọa hoặc ép buộc một chính phủ hoặc dân chúng hoặc bất kỳ bộ phận dân chúng nào, hoặc phá hoại bất cứ bộ phận nào của nền kinh tế;
    - Đe dọa hoặc ép buộc một chính phủ, hoặc nhằm đạt được các mục đích chính trị, tư tưởng, tôn giáo, xã hội hoặc kinh tế hoặc nhằm thể hiện (hoặc thể hiện sự chống đối) một triết lý hoặc một hệ tư tưởng.
16. **"Chi phí Vận chuyển"** có nghĩa là chi phí đi lại với tư cách là một hành khách phải trả tiền vé trên bất cứ Phương tiện Vận tải Công cộng nào ngoại trừ xe ta-xi.
17. **"Chuyến đi"** có nghĩa là chuyến đi bằng đường hàng không của Người được bảo hiểm từ điểm khởi hành đến điểm đến ghi trên vé máy bay của Người được bảo hiểm.
18. **"Thẻ Ngân hàng (hay gọi tắt là Thẻ)":** Là Thẻ do OCB phát hành, bao gồm một/các sản phẩm sau:
  - a. Thẻ OCB Mastercard World 2in1
  - b. Thẻ OCB Mastercard Platinum
  - c. Thẻ OCB Doctor Mastercard Platinum
  - d. Thẻ OCB Bamboo Airways Mastercard Platinum
  - e. Thẻ OCB Installment Mastercard Platinum
  - f. Thẻ OCB Mastercard Priority
  - g. Thẻ OCB Passport Platinum Mastercard
  - h. Thẻ OCB JCB Platinum
  - i. Thẻ OCB TTC Hospitality
  - j. Thẻ OCB Jetstar Mastercard
  - k. Thẻ OCB iGen Mastercard Platinumvà các dòng thẻ hạng Platinum trở lên khác do OCB phát hành và cấp cho Chủ thẻ theo quy định của OCB từng thời kỳ.

## **Điều 2. ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CÁC QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

Trên cơ sở quy tắc bảo hiểm, các quyền lợi được cung cấp theo Đơn bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi và nếu:

1. Người được bảo hiểm là công dân Việt Nam và/hoặc người nước ngoài đang cư trú/ nhập cảnh hợp pháp tại Việt Nam;
2. Chủ thẻ, vợ/chồng của Chủ Thẻ có độ tuổi đến 65 tuổi;
3. Con hợp pháp của Chủ thẻ dưới 23 tuổi, thỏa các điều kiện trong Quy tắc bảo hiểm Du lịch cho Chủ thẻ tín dụng;
4. Người được bảo hiểm chi trả 100% các khoản Chi phí Vận chuyển bằng Thẻ;
5. Người được bảo hiểm đang sử dụng Thẻ trong Thời hạn bảo hiểm và Tài khoản thẻ đang ở tình trạng hoạt động.

### Điều 3. PHẠM VI BẢO HIỂM

#### 1. Tai nạn cá nhân trong chuyến đi

Trên cơ sở Quy tắc bảo hiểm, Bảo Việt sẽ thanh toán Số tiền bảo hiểm có thể áp dụng cho Tổn thất phát sinh từ Thương tật Thân thể khi Người được bảo hiểm đang trong Chuyến đi tại Việt Nam và bất cứ nơi nào trên thế giới (trừ các quốc gia bị Mỹ cấm vận)

- a. Quyền lợi Di chuyển đến Sân bay:** Là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể khi đang đi với tư cách là một hành khách lúc ở bên trong, đang trèo lên hoặc trèo xuống, hoặc khi bị va đập bởi, một Phương tiện Vận tải Công cộng đường bộ hay một máy bay trực thăng hoạt động theo lịch trình vận hành dưới dạng Phương tiện Vận tải Công cộng, nhưng chỉ áp dụng khi:
  - Đang đi thẳng đến sân bay cho mục đích lên một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi; hoặc
  - Đang rời thẳng khỏi sân bay sau khi xuống máy bay từ một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi.
- b. Quyền lợi Khu vực Sân bay và trên máy bay:** Là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể khi đang có mặt tại các khu vực sân bay dành cho hành khách và trên máy bay, tuy nhiên, chỉ áp dụng khi Người được bảo hiểm đang có mặt tại các khu vực sân bay đó ngay trước khi lên máy bay, hoặc ngay sau khi xuống máy bay từ một Chuyến bay theo lịch trình trong một Chuyến đi.
- c. Quyền lợi Vận tải Công cộng:** là khoản trợ cấp mà Bảo Việt phải thanh toán nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật Thân thể do một Tai nạn xảy ra khi đang đi chỉ với tư cách là một hành khách lúc ở bên trong, đang trèo lên hoặc trèo xuống, hoặc khi bị va đập bởi, một Phương tiện Vận tải Công cộng trong một Chuyến đi. Trong đó, phương tiện Vận tải Công cộng là phương tiện đường không, đường bộ hoặc

đường biển (ngoại trừ phương tiện đi thuê) được phép chở khách thuê, ngoại trừ xe taxi.

## 2. Dịch vụ hỗ trợ y tế toàn cầu

- a. Hỗ trợ tư vấn y khoa qua điện thoại
- b. Thu xếp cuộc hẹn với bác sĩ
- c. Các dịch vụ trợ giúp về đi lại
- d. Dịch vụ hỗ trợ đi lại khẩn cấp

## 3. Các sự cố phát sinh trong chuyến đi

### a. Bảo hiểm hành lý đến chậm

Trên cơ sở Quy tắc bảo hiểm, Bảo Việt sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm các chi phí thanh toán bằng thẻ Ngân hàng đã chi trả cho việc mua quần áo và các đồ dùng thiết yếu tại điểm đến theo lịch trình lên đến Số tiền bảo hiểm tương ứng nếu Người được bảo hiểm không nhận được hành lý mà Người được bảo hiểm đã gửi trên Phương tiện Vận tải Công cộng trong vòng sáu (06) giờ kể từ khi Người được bảo hiểm đến điểm đến (không phải là điểm xuất phát ban đầu) theo lịch trình của chuyến bay.

- Quyền lợi này chỉ được chi trả một lần trong suốt chuyến đi.
- Không chi trả trong các trường hợp sau:
  - + Chậm trễ do hậu quả của việc bắt giữ hay tịch thu của cơ quan hải quan hay các cơ quan thẩm quyền khác của chính phủ.
  - + Việc trì hoãn không được hãng hàng không xác nhận bằng Biên bản bắt thường đối với hành lý, hàng hóa hoặc Công ty du lịch thu xếp chuyến đi xác nhận bằng biên bản.
  - + Người được bảo hiểm không cung cấp được hóa đơn, chứng từ ghi chi tiết các chi phí.

### b. Bảo hiểm mất hành lý

Trên cơ sở quy tắc bảo hiểm, Bảo Việt sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm các chi phí tính vào thẻ Ngân hàng đã chi trả cho việc mua quần áo và các đồ dùng thiết yếu phát sinh trong vòng bốn (4) ngày kể từ lúc Người được bảo hiểm đến điểm đến theo lịch trình lên đến Số tiền bảo hiểm tương ứng nếu Người được bảo hiểm không nhận được hành lý gửi kèm trên máy bay của Người được bảo hiểm trong vòng 48 giờ kể từ khi Người được bảo hiểm đến điểm đến (không phải là điểm xuất phát ban đầu) theo lịch trình của chuyến bay, và những hành lý đó sẽ được coi là đã bị mất vĩnh viễn.

- Quyền lợi này chỉ được chi trả một lần trong suốt chuyến đi.
- Không chi trả trong các trường hợp sau:

- + Do hậu quả của việc bắt giữ hay tịch thu của cơ quan hải quan hay các cơ quan thẩm quyền khác của chính phủ.
- + Việc mất hành lý không được hãng hàng không xác nhận bằng Biên bản bất thường đối với hành lý, hàng hóa hoặc Công ty du lịch thu xếp chuyến đi xác nhận bằng biên bản.
- + Người được bảo hiểm không cung cấp được hóa đơn, chứng từ ghi chi tiết các chi phí.

### **c. Trì hoãn chuyến bay**

Trên cơ sở Quy tắc bảo hiểm, Bảo Việt sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm các chi phí tính vào Thẻ Ngân hàng... đã chi trả cho việc ăn uống hoặc nghỉ ngơi lên đến Số tiền bảo hiểm tương ứng nếu việc khởi hành của Chuyến bay theo lịch trình đã xác nhận của Người được bảo hiểm bị trì hoãn trong vòng sáu (6) giờ trở lên, và Người được bảo hiểm không được cung cấp bất cứ hình thức vận chuyển thay thế nào trong vòng sáu (6) giờ kể từ thời điểm khởi hành theo lịch trình của chuyến bay.

## **Điều 4. PHẠM VI ĐỊA LÝ VÀ LUẬT ÁP DỤNG**

1. **Phạm vi địa lý:** Hợp đồng này được áp dụng trong phạm vi Toàn thế giới (loại trừ các quốc gia và vùng lãnh thổ tại nước ngoài nằm trong danh sách các nước bị Mỹ cấm vận).
2. **Luật áp dụng:** Trong mọi trường hợp, Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam.

## **Điều 5. CÁC ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG ĐỐI VỚI BẢO HIỂM TAI NẠN CÁ NHÂN TRONG CHUYẾN ĐI**

1. Trong trường hợp nhiều hơn một Tổn thất nêu trong Bảng quyền lợi cùng phát sinh do hậu quả của một Tai nạn, thì chỉ một khoản tiền nào lớn nhất trong những khoản tiền liên quan được nêu tại Bảng quyền lợi đó sẽ được chi trả.
2. Bảo hiểm Tai nạn Cá nhân trong Chuyến đi:
  - a. Có hiệu lực khi Người được bảo hiểm rời nơi ở hoặc nơi làm việc thường xuyên để bắt đầu Chuyến đi hoặc tại thời điểm các Chi phí Vận chuyển đã được tính vào Thẻ, tính theo sự kiện nào xảy ra sau; và
  - b. Vẫn tiếp tục có hiệu lực cho đến khi Người được bảo hiểm quay trở về nơi ở hoặc nơi làm việc thường xuyên của mình, tính theo sự kiện nào xảy ra trước.
3. Trong bất cứ trường hợp nào, một Người được bảo hiểm cho dù có đang giữ nhiều hơn 01 Thẻ Ngân hàng thì Bảo Việt cũng sẽ không bồi thường nhiều hơn một Tổn thất phát sinh đối với người đó. Nghĩa vụ của Bảo Việt theo Đơn bảo hiểm này đối với bất cứ Tổn thất nào sẽ được xác định tùy thuộc vào tính chất và loại Thẻ Ngân hàng sử dụng để tính các Chi phí Vận chuyển (xem chi tiết cụ thể trong Bảng quyền

lợi), và nếu các Chi phí Vận chuyển được tính cho hai hoặc nhiều Thẻ Ngân hàng, thì Số tiền bảo hiểm cho bất cứ Tổn thất nào sẽ áp dụng theo Số tiền bảo hiểm cao nhất.

4. Nếu vì bất kỳ nguyên nhân nào do một Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này mà Người được bảo hiểm không thể tránh khỏi việc bị phơi nhiễm với các yếu tố nguy hiểm, và kết quả của việc phơi nhiễm đó làm cho Người được bảo hiểm phải gánh chịu một Tổn thất mà Tổn thất đó theo điều khoản bảo hiểm Tai nạn Cá nhân trong Chuyến đi sẽ được bồi thường thì Tổn thất do phơi nhiễm với các yếu tố nguy hiểm cũng sẽ được bảo hiểm theo các điều khoản của Đơn bảo hiểm này.

## **Điều 6. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI BẢO HIỂM CÁC SỰ CỐ PHÁT SINH TRONG CHUYẾN ĐI**

1. Người được bảo hiểm, phải cung cấp cho Bảo Việt tất cả các thông tin và bằng chứng mà Bảo Việt hoặc đại lý của Bảo Việt yêu cầu. Tất cả các thông tin và bằng chứng mà Bảo Việt yêu cầu phải được cung cấp theo hình thức và có tính chất mà Bảo Việt có thể yêu cầu một cách hợp lý
2. Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Bảo Việt:
  - a. Bản gốc các hóa đơn và/hoặc chứng từ liên quan đến các chi phí phát sinh liên quan đến số tiền yêu cầu bồi thường;
  - b. Hóa đơn và/hoặc chứng từ xác minh rằng vé máy bay đã được tính vào Thẻ; và
  - c. Đối với trường hợp hành lý đến chậm hoặc mất hành lý, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Bảo Việt bản sao biên bản tình trạng bất thường do hãng hàng không cung cấp cùng với các thông tin sau:
    - Toàn bộ thông tin về chuyến bay (hãng hàng không, số chuyến bay, sân bay khởi hành, điểm tạm dừng, thời gian theo lịch trình và sân bay đến);
    - Toàn bộ thông tin về việc hành lý đến chậm hoặc mất hành lý; và
    - Toàn bộ thông tin về các chi phí yêu cầu hoàn trả
3. **Số tiền bồi thường sẽ được ghi có trong tài khoản của Người được bảo hiểm**  
Bất cứ khoản tiền bồi thường nào theo điều khoản bảo hiểm các Sự cố phát sinh trong Chuyến đi cho các yêu cầu bồi thường hợp lệ sẽ được ghi có trong tài khoản Thẻ Ngân hàng của Người được bảo hiểm hoặc ghi có vào tài khoản nơi mà Người được bảo hiểm là vợ hoặc chồng hoặc con sống phụ thuộc của Chủ Thẻ.

## **Điều 7. CÁC ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG ĐỐI VỚI DỊCH VỤ HỖ TRỢ Y TẾ TOÀN CẦU**

Trên cơ sở Quy tắc bảo hiểm, nếu Người được bảo hiểm đang trong Chuyến đi và cần sự trợ giúp đi lại và y tế, Người được bảo hiểm hay đại diện của Người được bảo hiểm có thể gọi điện cho **IPA (Inter Partner Assistance)** qua số điện thoại hotline: +662 039 5705 nhờ giúp đỡ. IPA có thể cung cấp các dịch vụ hỗ trợ dưới đây miễn phí cho các Người được bảo hiểm, với điều kiện là nếu có bất kỳ khoản phí và/hoặc lệ phí phát sinh bởi bên



thứ ba trong việc cung cấp dịch vụ này, Bảo Việt, người đại diện của Bảo Việt, IPA, và đại diện IPA sẽ không chịu trách nhiệm cho các khoản phí và/hoặc chi phí đó.

### 1. Hỗ trợ tư vấn y khoa qua điện thoại

- Đường dây tư vấn qua điện thoại trực 24 giờ dành cho Người được bảo hiểm.
- Các nhân viên được huấn luyện và đội ngũ bác sĩ của IPA luôn trực để cung cấp dịch vụ hỗ trợ và tư vấn ngay lập tức.

### 2. Thông tin về các nhà cung cấp dịch vụ y tế

- Tiếp cận vào mạng lưới toàn cầu của IPA về hệ thống các bác sĩ, chuyên gia y tế và bệnh viện uy tín.
- Gọi vào đường dây tư vấn 24 giờ để được tham chiếu về các chuyên gia y tế phù hợp, hay tham chiếu đến các trung tâm y khoa gần nhất.

### 3. Thu xếp cuộc hẹn với Bác sĩ

Người được bảo hiểm có thể liên hệ đường dây tư vấn y khoa để thu xếp cuộc hẹn khám bệnh với bác sĩ tại các phòng khám hay bệnh viện.

### 4. Các dịch vụ trợ giúp về đi lại

Gọi vào đường dây tư vấn 24 giờ để có các thông tin liên quan về đi lại như sau:

- Thông tin về yêu cầu thị thực và chủng ngừa của các quốc gia
- Thông tin về thời tiết và nhiệt độ của các quốc gia
- Thông tin về tỷ giá của các đồng tiền chính của các quốc gia
- Địa chỉ, số điện thoại và giờ làm việc của lãnh sự quán, đại sứ quán thích hợp gần nhất
- Dịch vụ trợ giúp hành lý thất lạc khi Người được bảo hiểm di chuyển bên ngoài Việt Nam
- Dịch vụ trợ giúp mất hộ chiếu khi Người được bảo hiểm di chuyển bên ngoài Việt Nam
- Tham chiếu pháp lý
- Hỗ trợ dịch thuật
- Hỗ trợ Bảo lãnh

### 5. Dịch vụ hỗ trợ đi lại khẩn cấp

Gọi vào đường dây tư vấn 24 giờ để nhờ trợ giúp đặt vé máy bay hay đặt khách sạn khẩn cấp khi đang ở nước ngoài

## Điều 8. SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Số tiền bảo hiểm được liệt kê tại Bảng quyền lợi áp dụng đối với:

- Những Người được bảo hiểm là các Chủ Thẻ; và
- Vợ hoặc chồng của Chủ Thẻ;
- Các con phụ thuộc dưới 23 tuổi của Người được bảo hiểm sẽ được hưởng 5% Số tiền bảo hiểm dành cho một Chủ Thẻ hoặc vợ hoặc chồng của Chủ Thẻ, với điều kiện số tiền chi trả cho mỗi gia đình tối đa bằng hai lần Số tiền bảo hiểm quy định tại Bảng quyền lợi

**Điều 9. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM GỘP****1. Giới hạn trách nhiệm gộp cho mỗi gia đình**

Số tiền bảo hiểm áp dụng đối với những Người được bảo hiểm là Chủ Thẻ và vợ/chồng và con phụ thuộc của Chủ Thẻ lên đến các giới hạn quy định tại Bảng quyền lợi, tuy nhiên tùy thuộc vào tổng số tiền bồi thường gộp tối đa cho mỗi gia đình bằng hai lần Số tiền bảo hiểm tương ứng của Người được bảo hiểm.

**2. Giới hạn trách nhiệm gộp cho một Tai nạn**

Không ràng buộc bởi mức giới hạn gia đình, mức giới hạn trách nhiệm gộp tối đa cho tất cả Tổn thất phát sinh từ bất kỳ một Tai nạn sẽ không vượt quá 100.000.000.000VNĐ (Một trăm tỷ đồng) cho tất cả Người được bảo hiểm. Đối với mức trách nhiệm gộp cho một Tai nạn, khi mà tổng Số tiền bảo hiểm lớn hơn 100.000.000.000 VNĐ, thì Số tiền bảo hiểm cho mỗi Người được bảo hiểm cho các Tổn thất thuộc Tai nạn đó sẽ được giảm xuống theo mức tỷ lệ phù hợp với công thức sau:

$$\text{Số tiền bảo hiểm theo tỷ lệ} = M \times SI$$

$M = 100.000.000.000 \text{ VNĐ} / \text{tổng số Số tiền bảo hiểm cho tất cả các Tổn thất từ một Tai nạn}$

$SI = \text{Số tiền bảo hiểm của Người được bảo hiểm nhưng cho giới hạn gộp của một Tai nạn.}$

**Điều 10. CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ**

Đơn bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất cứ tổn thất nào phát sinh từ, gây ra bởi, hoặc dưới bất cứ hình thức nào góp phần gây ra bởi:

1. Hành động cố ý tự gây thương tích mà Người được bảo hiểm cố gắng gây ra khi còn minh mẫn: chẳng hạn tình trạng say rượu, tự vẫn, tự hủy, việc dùng bất cứ loại thuốc, dược phẩm, dù có chứa chất ma túy hoặc có tác dụng của chất ma túy, trừ khi theo chỉ dẫn của bác sĩ hoặc sử dụng rượu kết hợp với bất cứ loại thuốc hoặc dược phẩm nào.
2. Hành động cố ý trái pháp luật của những người liên quan đến quyền lợi bảo hiểm.
3. Bất kỳ điều kiện y tế nào tồn tại trước khi tham gia bảo hiểm, thương tích, ốm đau, bệnh tật trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra do rò rỉ, phát tán, xả thải
4. Việc đi đến các công trường nguy hiểm.
5. Chiến tranh, hoặc hoạt động tương tự chiến tranh như dùng sức mạnh quân sự để chiếm quyền.
6. Việc phục vụ trong quân đội, hải quân hoặc không quân, cảnh sát, phòng cháy chữa cháy...
7. Đi trên máy bay do công ty/chi nhánh của Người được bảo hiểm sở hữu hoặc thuê, hoặc không phải theo mục đích vận chuyển hành khách dân dụng theo lịch trình; hoặc hoạt động được thực hiện với tư cách là người điều khiển hoặc thành viên của đội lái bất cứ Phương tiện vận tải công cộng nào.

8. Ngồi trên phương tiện hay điều khiển phương tiện tham gia cuộc đua.
9. Hành động khủng bố.
10. Bất cứ tổn thất thương tích, thiệt hại hay trách nhiệm pháp lý nào xuất phát trực tiếp hay gián tiếp từ việc đi lại trong, đi đến hay đi qua các quốc gia bị Mỹ cấm vận.
11. Khi mục đích của chuyến đi là để chữa bệnh hay chăm sóc y tế.
12. Sự mất tích một cách bí ẩn.

## **Điều 11. THỦ TỤC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

1. Khi phát sinh sự kiện bảo hiểm, Người yêu cầu bồi thường chuẩn bị các chứng từ như bên dưới gửi cho Bảo Việt trong thời gian sớm nhất có thể kể từ khi phát sinh bất cứ sự cố nào mà có thể dẫn tới một yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này và trong bất cứ trường hợp nào trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất Chuyến đi và/hoặc Chuyến đi khứ hồi.

### **a. Thông báo khiếu nại**

- Thông báo bằng văn bản phải được gửi đến OCB ngay lập tức và trong mọi trường hợp phải trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi liên quan.
- Chi phí cho việc cung cấp các bằng chứng theo yêu cầu của Công ty sẽ do Người được bảo hiểm chịu.

### **b. Giấy yêu cầu bồi thường**

- Khi nhận được thông báo giấy yêu cầu bồi thường, Công ty bảo hiểm sẽ cung cấp cho người khiếu nại một mẫu đơn cần thiết cho việc lưu hồ sơ làm bằng chứng khiếu nại.
- Báo cáo y tế và tất cả các bằng chứng về tổn thất theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm sẽ do người khiếu nại cung cấp với chi phí tự chịu và phải theo mẫu và đúng loại mà Công ty bảo hiểm quy định.

### **c. Bằng chứng khiếu nại**

- Bằng chứng bằng văn bản cho khiếu nại phải được cung cấp cho Công ty bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được mẫu đơn khiếu nại mà Công ty bảo hiểm cung cấp như đã đề cập ở trên. Việc không đưa ra được bằng chứng trong thời gian yêu cầu sẽ không làm vô hiệu khiếu nại nếu việc không thể đưa ra bằng chứng trong thời gian đó là hợp lý, với điều kiện bằng chứng đó được cung cấp ngay khi có thể và trong mọi trường hợp không được quá 180 ngày kể từ ngày bằng chứng đó được yêu cầu.
- Tất cả các khiếu nại phải được gửi cùng với đầy đủ thông tin hỗ trợ và bằng chứng bằng tài liệu mà Công ty bảo hiểm yêu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

**(i) Đối với Bảo hiểm tai nạn con người**

- + Báo cáo của Bệnh viện hay Bác sĩ cho biết loại và mức độ của Thương tích và những báo cáo khác liên quan (nếu có)
- + Biên bản của cảnh sát (nếu liên quan)
- + Trường thuật chi tiết diễn biến Vụ tai nạn và Thương tích
- + Giấy chứng tử (nếu có)

**(ii) Đối với Mất hành lý/Vật dụng cá nhân:**

- + Báo cáo hành lý bất thường nếu hành lý bị mất do hãng vận chuyển
- + Biên bản/ báo cáo công an
- + Chi tiết vật dụng bị hỏng/ mất bao gồm: ngày mua, số tiền mua, năm sản xuất, ảnh chụp (nếu có). Gửi kèm hoá đơn mua vật dụng (bản gốc)
- + Chi tiết số tiền được đền bù từ hãng vận chuyển hoặc bên phải chịu trách nhiệm về tổn thất...
- + Lưu ý: Tổn thất do mất phải được báo cho công an trong vòng 24 giờ

**(iii) Đối với trường hợp Trễ hành lý:**

- + Lịch trình chuyến bay
- + Báo cáo hành lý bất thường của hãng vận chuyển
- + Biên nhận hành lý ký gửi của hãng hàng không/ Biên nhận hành lý nhận lại

**(iv) Đối với trường hợp Trễ chuyến:**

- + Lịch trình chuyến đi
- + Giấy tờ du lịch (Thẻ lên máy bay/ vé máy bay nêu thời gian bay thực tế)
- + Văn bản từ hãng vận chuyển/ đại lý vận chuyển xác nhận lý do trễ chuyến và số giờ trễ.

2. Tất cả các khiếu nại và giấy tờ liên quan đến Đơn bảo hiểm này phải gửi đến địa chỉ:

Công ty: Bảo Việt Sản Gòn

Địa chỉ: Lầu 1, lầu 2 Tòa nhà Bảo Việt 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 028.38251500

3. Bảo Việt có quyền khấu trừ một khoản tiền hợp lý (theo thỏa thuận bằng văn bản với Ngân hàng) từ khoản tiền bồi thường của bất cứ yêu cầu bồi thường nào tương ứng với tổn thất mà Bảo Việt phải gánh chịu do bất cứ hành vi nào vi phạm Quy tắc bảo hiểm của Chủ thẻ tương ứng.
4. Việc bồi thường cho bất cứ tổn thất nào sẽ được thực hiện trong vòng 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được các bằng chứng bằng văn bản hợp lệ về tổn thất đó.

Trong trường hợp Bảo Việt cần tiến hành điều tra yêu cầu bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, thời gian điều tra có thể được mở rộng nếu thấy cần thiết, nhưng tổng thời gian không quá 90 ngày làm việc kể từ ngày Bảo Việt nhận được đủ các hồ sơ chứng minh tổn thất.

5. Việc bồi thường cho trường hợp chết và bất cứ khoản tiền bồi thường cộng dồn nào khác chưa được thanh toán tại thời điểm Người được bảo hiểm qua đời sẽ được thanh toán cho người thừa kế của Người được bảo hiểm. Việc người thừa kế của Người được bảo hiểm nhận được các khoản tiền bồi thường đó được xem là Bảo Việt đã hoàn thành trách nhiệm.
6. **Thời hiệu khởi kiện:** Không hành vi nào theo luật hoặc vụ kiện nào được đưa ra xét xử để đòi bồi thường theo Đơn bảo hiểm này sau khi đã hết thời hạn 3 năm kể từ ngày chứng cứ bằng văn bản của Tổn thất được yêu cầu đã được cung cấp.
7. **Chấm dứt bảo hiểm**
  - a. Quyền lợi Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt kể từ ngày Người được bảo hiểm đó không còn là Người được bảo hiểm hay khi Đơn bảo hiểm này chấm dứt, tùy theo thời điểm nào đến trước
  - b. Ngân hàng được miễn trách nhiệm hoàn toàn đối với mọi yêu cầu đòi bồi thường, khiếu nại, thắc mắc của chủ thẻ Ngân hàng liên quan đến Đơn bảo hiểm này.

# Bảo hiểm du lịch

## Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Công ty Bảo Việt: .....Số GCNBH.....

### Thông tin chung

Người yêu cầu bồi thường: .....Số CMT: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

Người được BH (nếu không phải là Người yêu cầu bồi thường): .....

Số CMT: .....

Ngày khởi hành: ...../...../..... Ngày về: ...../...../..... Nơi đến: .....

### Thông tin chi tiết về rủi ro bảo hiểm

**Lưu ý:** tùy vào tính chất của rủi ro, chúng tôi có thể yêu cầu thêm thông tin từ phía Người yêu cầu bồi thường

Ngày xảy ra rủi ro: ...../...../..... Địa điểm xảy ra rủi ro: .....

Nguyên nhân xảy ra rủi ro (cung cấp thông tin chi tiết về việc mất trộm, mất cắp)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Chi tiết về các đồ vật bị mất /chi phí phát sinh**(cung cấp các tài liệu liên quan đến việc phát sinh yêu cầu bồi thường. Bạn có thể tham chiếu Quy tắc bảo hiểm để biết về các thông tin yêu cầu cho mỗi loại khiếu nại)

.....  
.....

**Số tiền yêu cầu bồi thường:** \_\_\_\_\_ (cung cấp các tài liệu liên quan)

**Hình thức trả tiền:**  Tiền mặt  Chuyển khoản – Tên ngân hàng:.....

**Số tài khoản:** .....

**Cam kết**

Tôi cam đoan rằng theo khả năng nhận thức của mình, những thông tin khai báo trong Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm này là hoàn toàn đúng sự thực. Tôi đồng ý cho Công ty bảo hiểm, Bác sĩ, Bệnh viện, Công an hoặc bất cứ bên liên quan nào được phép cung cấp những thông tin liên quan tới Tôi phục vụ cho việc giải quyết khiếu nại của Tôi theo chương trình này. Tôi hiểu rằng trong trường hợp khai báo sai, không thông báo những thông tin quan trọng hoặc khiếu nại gian lận thì bảo hiểm áp dụng cho Tôi sẽ bị vô hiệu từ ngày có hiệu lực và sẽ không được hoàn lại phí.

\_\_\_\_\_

**Chữ ký của người yêu cầu trả tiền bảo hiểm**

**Ngày**...../...../.....

## **BẢO HIỂM MẤT BÓP VÍ**

(áp dụng từ ngày 08/03/2024 đến 07/03/2025)

### **Số tiền bảo hiểm/ Mức trách nhiệm**

- Giới hạn cho một lần: 6.000.000 VND/ thẻ/ vụ tổn thất; và
- Giới hạn gộp tổng cộng trong một năm: 20.000.000 VND/ thẻ/ năm.

**(\*)**: Quy tắc bảo hiểm mất bóp ví áp dụng kèm theo.



# QUY TẮC BẢO HIỂM MẤT BÓP VÍ

## Điều 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. “**Bảo Việt**”: là Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và các đơn vị thành viên trực thuộc, là bên cung cấp loại hình bảo hiểm này.
2. “**OCB**”: Là Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông, bao gồm: Hội sở, Chi nhánh, Phòng giao dịch và các Trung tâm trực thuộc, là ngân hàng phát hành Thẻ.
3. “**Mất**” hoặc “**mất cắp**”: là bị mất một cách không cố ý hoặc bị một bên thứ ba lấy cắp mà không có sự trợ giúp, đồng ý hoặc hợp tác của Chủ thẻ.
4. “**Cướp**”: là hành động chiếm đoạt bất hợp pháp tiền hoặc tài sản mà Chủ thẻ quản lý trông coi, được thực hiện bởi bên thứ ba làm hại hoặc đe dọa gây ra thương tích thân thể đối với chủ thẻ bằng hành động bất hợp pháp hoặc sử dụng bạo lực. Cướp bao gồm cả cướp giật.
5. “**Trộm**”: là việc lấy đi tài sản của Chủ thẻ bằng cách dùng vũ lực hoặc bạo lực bởi một người hay nhiều người đột nhập trái phép vào nơi cư trú của Chủ thẻ và có dấu hiệu rõ ràng của việc đột nhập.
6. “**Giấy tờ cá nhân**”: là giấy tờ chứng minh nhân thân do quốc gia, thành phố hoặc tỉnh có thẩm quyền cấp cho Chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn đối với chứng minh nhân dân, căn cước công dân, bằng lái xe và hộ chiếu.
7. “**Chi phí thay thế**”: là chi phí để thay thế một vật với giá hiện tại
8. “**Thiệt hại tài sản**”: là những hư hại về mặt vật lý, phát hủy hoặc mất chức năng sử dụng của những tài sản hữu hình.
9. “**Chủ Thẻ**” hay “**Người được bảo hiểm**”: là cá nhân sở hữu thẻ do Ngân hàng phát hành, được liệt kê trong danh sách những người được bảo hiểm do Ngân hàng cung cấp và được Bảo Việt xác nhận vào từng thời điểm, có thể còn hạn mức tín dụng còn hiệu lực hoặc trong điều kiện minh bạch, không nằm trong tình trạng vi phạm, bị thu hồi hoặc tạm hoãn. Chủ thẻ không giới hạn số thẻ sở hữu.
10. “**Người thân**”: nghĩa là vợ hoặc chồng hợp pháp của Chủ thẻ, cha mẹ kế, cha mẹ vợ/ chồng, ông bà ngoại/ nội, con, con riêng của vợ hoặc chồng, con nuôi hợp pháp, cháu ngoại/ nội, anh, anh rể, chị, chị dâu, con rể, con dâu, chú, dì, cháu gái, cháu trai, và anh em họ đầu tiên là con của anh chị em ruột của bố mẹ và phải là những người cư trú thường xuyên trong gia đình của Chủ thẻ.
11. “**Thẻ Ngân hàng** (hay gọi tắt là Thẻ)”: Là Thẻ do OCB phát hành, bao gồm một/các sản phẩm sau:
  - a. Thẻ OCB Mastercard World 2in1
  - b. Thẻ OCB Mastercard Platinum
  - c. Thẻ OCB Doctor Mastercard Platinum
  - d. Thẻ OCB Bamboo Airways Mastercard Platinum
  - e. Thẻ OCB Installment Mastercard Platinum
  - f. Thẻ OCB Mastercard Priority

- g. Thẻ OCB Passport Platinum Mastercard
- h. Thẻ OCB JCB Platinum
- i. Thẻ OCB TTC Hospitality
- j. Thẻ OCB Jetstar Mastercard
- k. Thẻ OCB iGen Mastercard Platinum
- l. OCB JCB Gold
- m. OCB Mastercard Gold
- n. OCB Mastercard Lifestyle
- o. OCB Mastercard Passport

Và các dòng thẻ hạng Gold trở lên khác do OCB phát hành và cấp cho Chủ thẻ theo Quy định của OCB từng thời kỳ

## **Điều 2. ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CÁC QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

Trên cơ sở quy tắc bảo hiểm, các quyền lợi được cung cấp theo Đơn bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi và nếu:

1. Chủ thẻ là công dân Việt Nam và/hoặc người nước ngoài đang cư trú/ nhập cảnh hợp pháp tại Việt Nam;
2. Chủ thẻ có độ tuổi từ 16 đến 65 tuổi;

## **Điều 3. ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CÁC QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

Các quyền lợi bảo hiểm theo quy định này chỉ có hiệu lực khi Người được bảo hiểm đang sử dụng các loại thẻ của OCB như đã nêu ở Điều 1 bao gồm thẻ mới phát hành (thẻ của các thành viên mới tham gia trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm), thẻ tái tục (thẻ đang sử dụng thỏa mãn điều kiện được tái tục trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm) và thẻ hiện hữu (thẻ đang sử dụng được bảo hiểm đến kỳ tính phí thường niên mới hoặc đến tháng hết hiệu lực của thẻ và có ít nhất phát sinh 01 giao dịch thành công trước ngày thẻ gia hạn hoặc đến kỳ tính phí thường niên và trong thời hạn bảo hiểm).

## **Điều 4. PHẠM VI BẢO HIỂM**

Bảo Việt sẽ bồi thường cho Chủ thẻ những khoản chi phí sau khi bóp/ ví của Chủ thẻ bị mất hoặc mất cắp:

1. Các chi phí thay thế ví/ bóp bị mất hoặc mất cắp (bao gồm các giấy tờ cá nhân và thẻ thanh toán trong ví đó)
2. Chi phí nộp đơn để xin lại các giấy tờ cá nhân và/ hoặc thẻ thanh toán mới.

## **Điều 5. PHẠM VI ĐỊA LÝ VÀ LUẬT ÁP DỤNG**

1. **Phạm vi địa lý:** Toàn thế giới (Loại trừ: Nga, Belarus và các quốc gia tại nước ngoài trong danh sách các nước bị Mỹ cấm vận hiện hành và phát sinh trong thời hạn bảo hiểm).
2. **Luật áp dụng:** Trong mọi trường hợp, pháp luật Việt Nam được áp dụng xem xét, giải quyết.

**Điều 6. CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ**

Bảo Việt sẽ không bảo hiểm cho các trường hợp sau đây:

1. Tồn thất xảy ra ngoài thời hạn bảo hiểm;
2. Tồn thất do hoặc liên quan đến nghề nghiệp kinh doanh bao gồm công việc hoặc ngành nghề của Chủ thẻ;
3. Tồn thất do các hành động bất hợp pháp của Chủ thẻ;
4. Tồn thất do chủ thẻ cố ý gây ra;
5. Tồn thất do các hành động trực tiếp của người thân, hoặc các hành động mà người thân đã biết hoặc lập kế hoạch.
6. Tồn thất do chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, chiến sự hoặc các hành động chiến tranh (cho dù chiến tranh có được tuyên bố hay không), chiến tranh dân sự, nổi loạn, cách mạng, khởi nghĩa, bạo động dân sự, nổi dậy, cướp quân đội hoặc chính quyền, luật chiến tranh, khủng bố, nổi loạn hoặc hành động thiết lập chính quyền hợp pháp.
7. Tồn thất do lệnh của chính phủ, chính quyền địa phương, hoặc các cơ quan có thẩm quyền.
8. Tồn thất của những Chủ thẻ không được ngân hàng trả phí bảo hiểm.
9. Tiền, séc, vé vận chuyển, hoặc các món đồ tương tự khác nằm trong ví bị mất hoặc mất cắp ngoài các giấy tờ cá nhân và các thẻ thanh toán của Chủ thẻ;
10. Tồn thất gây ra bởi bất kỳ sự kiện nào ngoài việc mất hoặc mất cắp, như là lửa, nước, hao mòn thông thường, khiếm khuyết do lỗi nhà sản xuất, sâu bọ, côn trùng, lau chùi hoặc sửa chữa, hoặc các sự cố tương tự;
11. Thiệt hại bất ngờ khác ngoài phạm vi mất hoặc mất cắp đối với ví của Chủ thẻ và các vật bên trong;
12. Các chi phí bị lạm dụng/ bị tính trái phép trên thẻ thanh toán bị mất hoặc mất cắp.
13. Bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc trộm cắp thông tin cá nhân phát sinh từ các giấy tờ cá nhân hoặc thẻ thanh toán của chủ thẻ bị mất hoặc bị mất cắp.

**Điều 7. HIỆU LỰC BẢO HIỂM**

1. Thẻ hết hạn sử dụng mà chủ thẻ không đóng phí thường niên trong thời gian quy định của Ngân hàng .
2. Thẻ đã hết hạn Hợp đồng bảo hiểm và không được kê khai trong bảng kê người được bảo hiểm hàng tháng của Ngân hàng trong kỳ tiếp theo (nếu có).
3. Chủ thẻ bị tử vong trong mọi trường hợp.
4. Chủ thẻ chấm dứt sử dụng thẻ.

Trong mọi trường hợp hiệu lực bảo hiểm đương nhiên chấm dứt, Bảo Việt không hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng.

**Điều 8. THỦ TỤC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

1. Khi phát sinh sự kiện bảo hiểm, Chủ Thẻ thông báo ngay bằng văn bản cho Bảo Việt theo thông tin đầu mối như sau :

Công ty Bảo Việt Sài Gòn

Địa chỉ: Lầu 1, lầu 2 Tòa nhà Bảo Việt 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 028 38251500

2. Tối đa trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo sự việc cho Bảo Việt theo khoản 1 Điều 9, Người yêu cầu bồi thường chuẩn bị và gửi đến Bảo Việt các Hồ sơ bồi thường sau:
  - a. CMND/CCCD của Người được bảo hiểm;
  - b. Bản gốc xác nhận chủ thẻ của Người được bảo hiểm do OCB cung cấp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm;
  - c. Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết;
  - d. Biên bản công an của địa phương xác nhận sự việc xảy ra (Công an khu vực nơi xảy ra mất cấp cấp cho chủ thẻ giấy xác nhận Chủ thẻ trình báo mất/mất cấp bóp/ví). Đối với các trường hợp mất cấp ngoài phạm vi Việt Nam phải có xác nhận của Công an tại nơi bị mất cấp (Police report);
  - e. Hóa đơn phát sinh cho việc thay thế ví, bóp và biên lai/chứng từ thu tiền để làm giấy tờ cá nhân;
  - f. Các chứng từ khác liên quan được Bảo Việt yêu cầu (nếu cần).

**Lưu ý:** Chủ thẻ phải cung cấp bản gốc biên bản công an của địa phương nơi xảy ra mất ví/bóp xác nhận sự việc xảy ra để Bảo Việt có cơ sở thanh toán bồi thường.

3. Việc xử lý bồi thường cho bất cứ tổn thất nào sẽ được thực hiện trong vòng mười lăm ngày (15) làm việc kể từ khi nhận được các Hồ sơ bồi thường đầy đủ và hợp lệ về tổn thất đó.
4. Trong trường hợp Bảo Việt cần tiến hành điều tra yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng này, thời gian điều tra có thể được mở rộng nếu thấy cần thiết, nhưng tổng thời gian không quá chín mươi (90) ngày làm việc kể từ ngày Bảo Việt nhận được đủ các Hồ sơ bồi thường.
5. Thông báo Kết quả bồi thường được Bảo Việt gửi đến Người thụ hưởng (Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm) theo địa chỉ được xác nhận bởi OCB và/hoặc Người yêu cầu bồi thường bảo hiểm. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này của Bảo Việt, Người thụ hưởng gửi lại cho Bảo Việt văn bản xác nhận về kết quả bồi thường và hình thức nhận thanh toán số tiền bồi thường từ Bảo Việt. Số tiền bồi thường được Bảo Việt thực hiện thanh toán cho Người thụ hưởng trong vòng năm (05) ngày làm việc sau khi nhận được văn bản này.
6. Bảo Việt có quyền khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường từ bất kỳ yêu cầu bồi thường tương ứng với các tổn thất mà Bảo Việt phải gánh chịu do bất kỳ hành vi vi phạm nào của Người được bảo hiểm/Người yêu cầu bồi thường theo

Hợp đồng này (không hỗ trợ điều tra vụ việc, gian lận hay kê khai không trung thực...).

7. Việc bồi thường cho bất cứ khoản tiền cộng dồn nào khác chưa được thanh toán tại thời điểm Người được bảo hiểm qua đời sẽ được thanh toán cho Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm. Việc Người thừa kế của Người được bảo hiểm nhận được các khoản tiền bồi thường đó được xem là Bảo Việt đã hoàn thành trách nhiệm.
8. Bảo Việt sẽ chi trả các khoản bồi thường theo Hợp đồng này bằng Đồng Việt Nam, ngay cả nếu các khoản bồi thường đó được (hay có thể được) ghi bằng ngoại tệ khác. Trong trường hợp đó, tỷ giá bán của ngoại tệ đó đối với Đồng Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm chi trả sẽ được áp dụng.

**GIẤY YÊU CẦU BỒI THƯỜNG  
BẢO HIỂM MẤT BÓP VÍ**

Người được bảo hiểm: ..... Ngày sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: ..... Điện thoại: .....

Số

CMT/CCCD:.....

Số hợp đồng bảo hiểm: .....

Thời hạn bảo hiểm: Từ ..... đến: .....

Địa điểm xảy ra tổn thất: .....

Tường thuật quá trình xảy ra tổn thất và nguyên nhân: .....

.....

.....

Danh mục tài sản tổn thất: .....

.....

.....

Các công việc đã thực hiện: .....

.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây của tôi hoàn toàn đúng sự thật và đầy đủ như những gì tôi được biết. Nay xin thông báo để Bảo Việt được biết và giải quyết bồi thường.

Trân trọng cảm ơn.

Gửi kèm:

- Bản xác nhận chủ thẻ của OCB

- **Biên bản công an của địa phương xác nhận sự việc**

- Hóa đơn phát sinh

- .....

Ngày .....tháng.....năm 20....

Người yêu cầu

(Ký ghi rõ họ tên)